|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH TỈNH LẠNG SƠN**Bản án số: 70 /2022/HS-ST Ngày 25-11-2022 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Bà Hoàng Thị Ngọc

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Bà Hoàng Thị Giang Ông Bùi Văn Khiêm

* ***Thư ký phiên toà***: Bà Lý Thị Slỉnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà***: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phương Văn Đ, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1997 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phương Văn C và bà Vi Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án: 01 tiền án. Tại Bản án 112/2020/HS-ST ngày 04/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2022 đến nay; có mặt.
2. Lý Thị L, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1992 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Tài Quý và bà Hoàng Thị L; chồng: Ma Văn H, sinh năm 1988; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị lý xử lý hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý

kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/6/2022 đến ngày 17/6/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

*- Người làm chứng*: Anh Phương Văn Đ, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, tổ công tác Đồn Biên phòng cửa khẩu C phối hợp với tổ công tác của Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn và Công an xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại thôn Q, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Phương Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 12L1 - 227.91, chở sau Lý Thị L có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật về ma tuý. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra Phương Văn Đ, Lý Thị L. Quá trình kiểm tra, Lý Thị L đã tự nguyện lấy từ trong chiếc áo ngực mà Lý Thị L đang mặc ra 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi là chất ma tuý Heroine) và số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) giao nộp cho tổ công tác. Tại thời điểm kiểm tra Phương Văn Đ, Lý Thị L khai nhận chất bột màu trắng đựng trong túi nilon là chất ma túy Heroine do Phương Văn Đ và Lý Thị L mua của một người đàn ông ở thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác đã lập biên bản, niêm phong đồ vật, tài liệu thu giữ và đưa Phương Văn Đ, Lý Thị L về trụ sở Đồn Biên phòng cửa khẩu C để xác minh, làm rõ.

Quá trình điều tra đã làm rõ được như sau: Phương Văn Đ và Lý Thị L đều là người sử dụng trái phép chất ma túy, chung sống như vợ chồng với nhau tại Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn từ tháng 5/2021 đến nay. Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 14/6/2022, Phương Văn Đ mượn xe mô tô biển kiểm soát: 12L1 -

227.91 của Phương Thị T (là em gái ruột của Phương Văn Đ) để đưa Lý Thị L đi đến thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đi khám thai. Khi đi đến thị trấn L, huyện L, Phương Văn Đ nảy sinh ý định đi mua ma tuý về sử dụng và bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời; Phương Văn Đ đã gọi cho số điện thoại 0325664959 (số điện thoại này là do trước đây Phương Văn Đ xin của một người nghiện không quen biết tại thành phố Lạng Sơn), người đàn ông tự xưng tên là “H” (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ), Phương Văn Đ đặt vấn đề hỏi mua 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) chất ma tuý Heroine thì người đàn ông đồng ý và hẹn gặp Phương Văn Đ ở khu vực nhà thờ M, thành phố L để giao dịch. Phương Văn Đ nói với Lý Thị L đi đến thành phố Lạng Sơn để mua ma túy về sử dụng và bán cho người nghiện khác, Lý Thị L đồng ý. Phương Văn Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 12L1 - 227.91 chở Lý Thị L đến địa điểm đã hẹn với “H” để mua ma tuý. Khi đi đến nơi, Phương Văn Đ gọi điện cho “H” thông báo đã đến khu vực đã hẹn. Khoảng 05 phút sau, người đàn ông tự xưng có tên là “H” điều khiển xe mô tô chở theo một người phụ nữ ngồi sau đi đến chỗ Phương Văn Đ, Lý Thị L đang đứng đợi. Lý Thị L lấy số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền của Phương Văn Đ trước đó đã đưa cho Lý Thị L cất giữ đưa

cho Phương Văn Đ để đưa cho người đàn ông tên “H”, “H” nhận tiền rồi đưa cho Phương Văn Đ 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng là chất ma tuý Heroine. Khi mua được ma tuý, Phương Văn Đ đưa cho Lý Thị L cất giấu vào trong chiếc áo ngực rồi điều khiển xe mô tô đưa Lý Thị L về Trung tâm y tế huyện Lộc Bình để khám thai. Sau khi khám thai xong, Phương Văn Đ điều khiển xe mô tô chở Lý Thị L vào chợ Lộc Bình mua đồ rồi quay về nhà tại Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Khi đến khu vực thôn B, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì Phương Văn Đ nhận được cuộc gọi từ số điện thoại của Phương Văn Đ hỏi mua 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) chất ma tuý Heroine, Phương Văn Đ đồng ý và hẹn gặp ở thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giao dịch. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi Phương Văn Đ và Lý Thị L về đến thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn gặp Phương Văn Đ. Tại đây, Lý Thị L lấy gói ma tuý đã cất giấu đưa cho Phương Văn Đ để chia và đóng gói thành 01 (một) gói ma tuý nhỏ và bán cho Phương Văn Đ với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), số ma túy còn lại và số tiền 500.00 đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền bán ma túy, Phương Văn Đ đưa cho Lý Thị L cất giấu. Sau khi mua được chất ma tuý Phương Văn Đ đã sử dụng hết gói ma tuý vừa mua được, còn Phương Văn Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Lý Thị L quay trở về nhà tại Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Khi đi đến khu vực thôn Q, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số: 200/KL - KTHS ngày 15/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: Chất bột màu trắng thu giữ của Phương Văn Đ và Lý Thị L khi bị bắt quả tang ngày 14/6/2022 gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,538 gam (đã trừ bì).

Tại bản Kết luận giám định số: 256/KL - KTHS ngày 25/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: Tờ tiền Việt Nam mệnh giá

500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật.

Vật chứng, đồ vật đã xử lý: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12L1-227.91 là xe mô tô thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Phương Thị T. Ngày 10/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu hợp pháp là Phương Thị T.

Vật chứng, đồ vật hiện đang tạm giữ gồm: 01 (một) phong bì của Đồn Biên phòng cửa khẩu C ghi chữ: “QT Phương Văn Đ, Lý Thị L” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói nilon (cũ) đựng 0,428 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); 01 (một) tờ tiền loại mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) có số seri: PC16890824 được niêm phong trong một phong bì thư của Đồn Biên phòng cửa khẩu C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, dạng bàn phím, màu xanh, số IMEI 1: 357761109450599, IMEI 2: 357761109950598; tình trạng máy

cũ, đã qua sử dụng là chiếc điện thoại di động của Phương Văn Đ; 01 (một) căn cước công dân số 020097001218 mang tên Phương Văn Đ; 01 (một) chứng minh nhân dân số 095266465 mang tên Lý Thị L.

Tại Bản cáo trạng số: 71/CT-VKS-LB, ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Phương Văn Đ, Lý Thị L về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Phương Văn Đ, Lý Thị L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phương Văn Đ, Lý Thị L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phương Văn Đ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s, n khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lý Thị L từ 02 (hai) năm 02 (hai) tháng đến 02 năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định do là vật cấm lưu hành; tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA cũ đã qua sử dụng thu giữ của Phương Văn Đ; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) là tiền các bị cáo bán ma túy mà có. Trả lại cho bị cáo Phương Văn Đ 01 (một) căn cước công dân số 020097001218; trả lại cho bị cáo Lý Thị L 01 (một) chứng minh nhân dân số 095266465.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định, không có việc làm. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: Các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng vắng mặt, xét thấy người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, do vậy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.
2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.
3. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 14/6/2022, Phương Văn Đ và Lý Thị L từ nhà tại Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đi ra khu vực Nhà thờ M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy Heroine với số tiền là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăn nghìn đồng) mục đích về sử dụng cho bản thân và bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 14/6/2022, tại khu vực thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Phương Văn Đ và Lý Thị L đã có hành vi bán trái phép 01 (một) gói ma túy Heroine cho Phương Văn Đ với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Với hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Phương Văn Đ và Lý Thị L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.
4. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, việc bán chất ma túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, vì ma túy là chất gây nghiện gây tổn hại về sức khỏe và kinh tế cho gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác và ảnh hưởng xấu đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi mua, bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích kiếm lời. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần được xử lý theo quy định của pháp luật mới đảm bảo tính nghiêm minh và có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.
5. Xét về vai trò của từng bị cáo: Bị cáo Phương Văn Đ là người khởi xướng việc mua ma túy, trực tiếp liên lạc trao đổi việc mua ma túy và bán mua túy cho Phương Văn Đ là vai trò chính trong vụ án, bị cáo Lý Thị L là người đưa tiền cho Phương Văn Đ mua ma túy là người cất giấu ma túy và tiền bán ma túy trong áo ngực có vai trò giúp sức tích cực là đồng phạm với bị cáo Phương Văn Đ.
6. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lý Thị L phạm tội khi đang mang thai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm n, khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự. Bị cáo Phương Văn Đ có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, tái phạm khi chưa được xóa án tích. Bị cáo Lý Thị L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
7. Về nhân thân: Bị cáo Lý Thị L chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính là người có nhân thân tốt. Bị cáo Phương Văn Đ có 01 tiền án. Tại Bản án số 112/2020 ngày 04/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 01 (một) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành hình phạt xong nhưng chưa được xóa án tích là người có nhân thân không tốt.
8. Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy rằng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để các bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt cho xã hội, tuy nhiên cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ để các bị cáo thấy được sự nghiêm minh nhưng cũng rất khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo.
9. Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo Phương Văn Đ người nghiệm ma túy, bị cáo Lý Thị L hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.
10. Về xử lý vật chứng: 0,428 gam chất ma túy Heroine (*phần hao hụt do làm mẫu giám định hết*) đựng trong một gói nilo (cũ) là vật Nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA máy cũ đã qua sử dụng là điện thoại sử dụng để liên lạc, trao đổi mua, bán ma túy nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước; căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả cho bị cáo Phương Văn Đ 01 (một) căn cước công dân số 020097001218. Trả lại cho bị cáo Lý Thị L 01 (một) chứng minh nhân dân số 095266465 những vật chứng này không liên quan đến vụ án.
11. Đối với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) các bị cáo bán ma túy, đây là số tiền do phạm tội mà có căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.
12. Đối với người đàn ông tự xưng là “H” đã bán ma túy cho Phương Văn Đ tại khu vực nhà thờ Mỹ Sơn, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, các bị cáo không biết được danh tính và địa chỉ cụ thể. Do vậy, không có căn cứ để điều tra làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.
13. Đối với số thuê bao 0325664959 theo lời khai của bị cáo Phương Văn Đ là số thuê bao của “H” đã sử dụng để liên lạc, trao đổi việc mua bán ma túy. Qua xác minh Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình xác định người đăng ký thuê bao 0325664959 là: Đỗ Thị Trang, sinh năm 1995, địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên Đỗ Thị Trang cho rằng bản thân chưa từng được sử dụng và cũng chưa từng đăng ký số thuê bao này. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.
14. Đối với Phương Văn Đ là người nghiện ma túy, có hành vi mua ma túy với Phương Văn Đ mục đích sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã chuyển

hồ sơ vi phạm của đối tượng về nơi đăng ký hộ khẩu thường trú để xử lý theo nghị định 120/2021/NĐ-CP ngày 20/12/2013 của Chính phủ.

1. Các bị cáo là bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.
2. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phương Văn Đ.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, n khoản 1 Điều 51; 17, 38; 50, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Thị L.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phương Văn Đ, Lý Thị L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.
2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phương Văn Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/6/2022.

Xử phạt bị cáo Lý Thị L 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 14/6/2022 đến ngày 17/6/2022, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

1. Xử lý vật chứng

Tịch thu tiêu hủy 0,428 gam chất ma túy Heroine (*phần hao hụt do làm mẫu giám định hết*) được đựng trong 01 (một) phong bì của Đồn Biên phòng cửa khẩu C ghi chữ: “QT Phương Văn Đ, Lý Thị L” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, dạng bàn phím, màu xanh, số IMEI 1: 357761109450599, IMEI 2: 357761109950598, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Phương Văn Đ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) được niêm phong trong một phong bì thư của Đồn Biên phòng cửa khẩu C, mặt trước có dòng chữ viết tay “QT Phương Văn Đ, Lý Thị L” (cũ).

Trả lại cho bị cáo Phương Văn Đ 01 (một) căn cước công dân số 020097001218; trả lại cho bị cáo Lý Thị L 01 (một) chứng minh nhân dân số 095266465.

(*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02-11-2022).*

1. Án phí: Các bị cáo Phương Văn Đ, Lý Thị L mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.
2. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** TAND tỉnh Lạng Sơn;
* VKSND tỉnh Lạng Sơn;
* Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
* VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
* Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
* CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
* CCTHADS h.L, tỉnh Lạng Sơn;
* Bị cáo;
* Lưu hồ sơ vụ án.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Hoàng Thị Ngọc** |